TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Bình Tân, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **U**, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn:

2.1. Ông **D**, sinh năm 1974.

2.2. Bà **T**, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: ấp L, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông U và ông D, bà T thỏa thuận:

- Ông D và bà T có nghĩa vụ liên đới trả ông U số tiền vay vốn 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*), (không yêu cầu tính lãi), cụ thể các ngày trả như sau:

+ Ngày 28/01/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/02/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/3/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/4/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/5/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/6/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/7/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+Ngày 28/8/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/9/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/10/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/11/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/12/2023 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/01/2024 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/02/2024 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/3/2024 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/4/2024 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/5/2024 trả 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*.

+ Ngày 28/6/2024 trả 4.000.000 đồng *(Bốn triệu đồng)*.

- *Về án phí: nguyên đơn ông U và bị đơn ông D, bà T thỏa thuận: mỗi bên chịu ½ án phí theo quy định, cụ thể:*

+ Ông U nộp 687.500 đồng. Do ông U là người cao tuổi, có yêu cầu miễn án phí nên ông Mười được miễn án phí theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Ông D và bà T nộp 687.500 đồng (*Sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*).

- *Về lãi suất chậm trả: nguyên đơn ông U và bị đơn ông D, bà T thỏa thuận:* Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS huyện Bình Tân;
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Kim Ngân